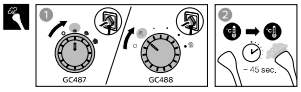

EN Multi steam settings are provided to save water and energy. You can increase the steam setting for more steam power at any point of time. The appliance is safe to use on all fabrics at any setting.

Note: The steam supply hose becomes warm during steaming. This is normal.

MS Berbilang tetapan stim disediakan untuk menjimatkan air dan tenaga. Anda boleh meningkatkan tetapan stim untuk mendapatkan lebih banyak kuasa stim pada bila-bila masa. Perkakas selamat untuk digunakan pada semua jenis kain dengan semua tetapan.

Nota: Hos bekalan stim menjadi panas semasa menstim pakaian. Ini perkara biasa.

TH ตั้งค่าหลายๆ ไว้เพื่อช่วยประหยัดน้ำและพลังงาน คุณสามารถเพิ่มการตั้งค่าไอน้ำเพื่อให้ได้พลังไอน้ำมากขึ้นตลอดการใช้งาน ปลอดภัยควรแก่การใช้งานกับผ้าทุกประเภทภายใต้การตั้งค่า

หมายเหตุ สายไอน้ำจะร้อนขึ้นในขณะใช้งาน เป็นเหตุการณ์ปกติ

VI Nhiều cài đặt hơi phun được cung cấp để giúp tiết kiệm nước và năng lượng. Bạn có thể tăng cài đặt hơi phun để có hơi phun mạnh hơn bất kỳ lúc nào. Thiết bị an toàn để sử dụng trên tất cả các loại vải ở mọi cài đặt.

Lưu ý: Ống cấp hơi phun sẽ nóng lên trong khi ủi bằng hơi nước. Đây là hiện tượng bình thường.

TC 多重蒸氣設定能與節能省水。您可以隨時提高蒸氣設定以增加更多蒸氣。本產品在任何設定下皆適用各種布料。

備註：蒸氣膠管在供應蒸氣過程中溫度會升高。這是正常現象。

SC 本产品提供了多检蒸汽设置，以节水节能。您可以调高蒸汽设置相位，以便随时获得更强劲的蒸汽动力。本产品在任何档位下都可以安全用于所有织物。

注意：蒸汽软管加热，蒸汽输送管会变热。这是正常的。

KO 물과 에너지를 절약하기 위해 다양한 스팀 설정이 제공됩니다. 언제든지 많은 스팀량으로 스팀 설정을 조절할 수 있습니다. 이 제품은 어떠한 설정에서도 모든 섬유 소재에 안전하게 사용할 수 있습니다.

참고 : 스팀은 분사하는 동안 스팀 호스가 따뜻해집니다. 이는 정상적인 현상입니다.

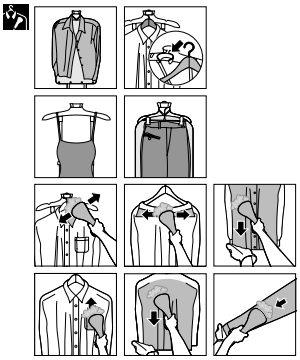

EN Put the glove on the hand you are using to hold a garment. The glove protects your hand against the steam from the steamer head.

MS Pakai sarung tangan pada tangan yang anda gunakan untuk memegang pakaian. Sarung tangan melindungi tangan anda daripada stim yang keluar daripada kepala penstim.

TH ควรสวมถุงมือที่มือที่ใช้ถือเสื้อผ้า ถุงมือจะป้องกันมือคุณจากไอน้ำที่ส่งออกมาจากหัวพ่นไอน้ำ

VI Đeo găng tay vào tay bạn định dùng để giữ quần áo. Găng tay giúp tránh bị bỏng da tay do hơi phun từ đầu bàn ủi.

TC 將手套穿戴在要固定衣物的那一隻手。手套可以保護您的手不被蒸氣噴頭的蒸氣燙傷。

SC 拿衣物的手要戴防烫手套。防烫手套可保护您的手不被蒸汽喷出的蒸汽烫伤。

KO 옷감을 잡는 손에는 장갑을 껴십시오. 장갑이 스티머 헤드에서 나오는 스팀으로부터 손을 보호해 줍니다.

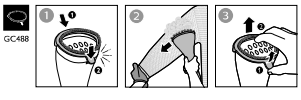

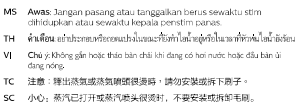

EN **Caution**: Do not attach or detach the brush while the steam is on or the steamer head is hot.

MS **Awas**: Jangan pasang atau tanggalkan berus sewaktu stim dihidupkan atau sewaktu kepala penstim panas.

TH **คำเตือน** อย่าประกอบหรือถอดแปรงในขณะที่เครื่องกำเนิดไอน้ำอยู่หรือในขณะที่หัวพ่นไอน้ำร้อนจัด

VI **Chú ý**: Không gắn hoặc tháo bàn chải khi đang có hơi nước hoặc đầu bàn ủi đang nóng.

TC **注意**：雜出蒸氣或蒸氣噴頭燙傷，請勿安裝或拆下刷子。

SC **小心**：蒸汽已打开或蒸汽喷头很烫时，不要安装或拆卸毛刷。

KO **주의**: 스팀이 켜졌거나 스티머 헤드가 뜨거운 상태일 경우 브러시를 탈부착하지 마십시오.

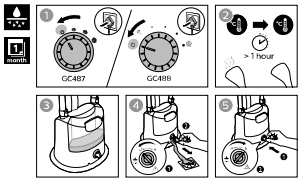

EN To maintain optimal steam performance and prolong the lifetime of the appliance, it is important to remove scales and impurities inside the appliance regularly. Therefore, it is recommended to perform the de-calc process at least once a month.

Before you start de-calc process, make sure there is some water in the water tank.

MS Untuk mengekalkan prestasi stim yang optimum dan memanjangkan jangka hayat perkakas, anda perlu menanggalkan kerak dan kotoran di dalam perkakas dengan kerap. Oleh itu, anda disyorkan untuk melakukan proses pembersihan kerak sekurang-kurangnya sebulan sekali.

Sebelum memulakan fungsi pembersihan kerak, pastikan terdapat sedikit air di dalam tangki air.

TH เพื่อรักษาประสิทธิภาพไอน้ำและยืดอายุการใช้งานของอุปกรณ์ จำเป็นต้องขจัดคราบตะกรันและสิ่งสกปรกภายในเครื่องเป็นประจำ ดังนั้น จึงแนะนำให้ทำขั้นตอน De-Calc ที่น้อยกว่าหนึ่งครั้งต่อเดือนเป็นอย่างน้อย

ก่อนที่คุณจะขึ้นตอน De-Calc: ควรแน่ใจว่ามีน้ำอยู่ในแท็งก์

VI Điều quan trọng là phải thường xuyên thực hiện việc tẩy cặn và các tạp chất bên trong thiết bị để duy trì hiệu suất hơi phun tối ưu và kéo dài tuổi thọ của thiết bị. Do vậy bạn nên thường xuyên thực hiện quy trình tẩy cặn ít nhất một tháng một lần.

Trước khi bắt đầu quy trình tẩy cặn, hãy đảm bảo có nước trong ngăn chứa nước.

TC 為維持最佳蒸氣效能並延長產品使用壽命，請務必定期清除本產品內部的水垢和雜質。因此，我們建議您至少每月進行一次除垢程序。

請先確認水箱中有水，再開始除垢程序。

SC 为了保持理想的蒸汽发挥性能并延长产品的使用寿命，定期去除产品内部的水垢和杂质非常有必要。因此，建议您至少每月执行一次除垢流程。

开始执行除垢流程之前，请确保水箱中留有一些水。

KO 최적의 스팀 성능을 유지하고 제품의 수명을 연장하기 위해서는 정기적으로 제품 내부의 석회질과 불순물을 제거하는 것이 중요합니다. 따라서, 최소한 한 달에 한 번 석회질 제거 작업을 하는 것이 좋습니다.

석회질 제거 과정을 시작하기 전에 물탱크에 물이 있는지 확인하십시오.

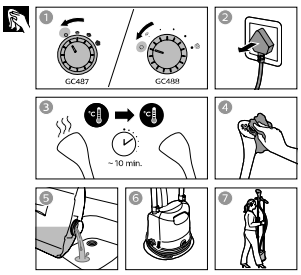

EN **Note**: Clean the appliance and wipe any deposits off the steamer head with a damp cloth and non-abrasive liquid cleaning agent.

Always empty the water tank after usage, to prevent calc build-up and maintain good steam performance.

We will recommend you to store the set in an up-right position, with steamer head docking at the top.

Do avoid any bending of hose.

MS **Nota**: Bersihkan perkakas dan sapu mendapan daripada kepala penstim dengan kain lembap dan agen pencuci cecair tidak melelas.

Kosongkan tangki air selepas setiap penggunaan untuk mengindarkan pembekakan kerak dan mengekalkan prestasi stim yang baik.

Kami mencadangkan anda menyimpan set ini dalam kedudukan menegak, dengan dok kepala penstim di bahagian atas.

Elakkan daripada membengkokkan hos.

TH **หมายเหตุ** ทำความสะอาดเครื่องและเช็ดคราบตกค้างออกจากหัวพ่นไอน้ำด้วยผ้าชุบน้ำหมาดและน้ำยาทำความสะอาดที่ไม่กัดกร่อนที่ไม่ทำลายวัสดุ

เทน้ำออกจากแท็งก์น้ำเมื่อใช้งานทุกครั้งเพื่อป้องกันการสะสมของตะกรันและคงประสิทธิภาพการทำความสะอาดที่ดี

เราขอแนะนำให้คุณจัดเก็บอุปกรณ์ตรง โดยให้หัวพ่นไอน้ำอยู่ด้านบน

ระวังอย่าให้งอสาย

VI Lưu ý: Làm sạch thiết bị và lau sạch các chất bụi bẩn khỏi đầu bàn ủi bằng một miếng vải ẩm và chất tẩy rửa không gây ăn mòn.

Luôn đổ hết nước ra khỏi ngăn chứa nước sau khi sử dụng, để tránh tích tụ cặn và duy trì hiệu suất hơi phun thích hợp.

Bạn nên dựng đứng thiết bị khi cất giữ, với đầu bàn ủi hơi nước gắn trên cùng.

Tránh uốn cong ống cấp hơi phun.

TC **備註**：請使用溫和非磨損性的液態清潔劑清潔產品，並擦掉蒸氣噴頭上所有的沉澱物。

每次使用後清空水箱，以避免鈣質堆積並維持良好的蒸氣效能。

我們建議您以直立方式收納套組，讓蒸氣噴頭停靠在頂部。

切勿彎折軟管。

SC **注意**：用溫和非摩擦性液体清洁剂清洁本产品，并擦去蒸汽喷头中的沉积物。

用完后务必将水箱倒空，以防止水垢形成，保持良好的蒸汽性能。

我们建议您将设备直立放置，并将蒸汽喷头固定在顶部。

请避免弯折软管。

KO 참고: 제품을 세척하고 젖은 천에 비마모성 액체 세제를 묻혀 스티머 헤드에 묻은 물순물을 닦아내십시오.

사용 후에는 석회질 축적을 방지하고 스팀 성능을 최상으로 유지하기 위해 물탱크를 항상 비우십시오.

다리미 헤드가 위쪽에 도킹될 수 있도록 뒤집어 세운 상태로 보관하십시오.

호스를 구부리지 마십시오.

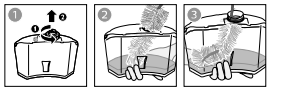

EN **Note**: Use a soft bristle benclable brush to clean the inner of the water tank (brush is not included).

Note: Do not add perfume, vinegar, mineral water, starch, descaling agents, ironing aids, chemically descaled water or other chemicals as they may cause water spitting, brown staining, or damage to your appliance.

MS **Nota**: Gunakan berus boleh bengkok dengan bulu kejur yang lembut untuk membersihkan bahagian dalam tangki air (berus tidak disertakan).

Nota: Jangan tambahkan minyak wangi, cuka, air mineral, kanji, agen pemyahkerak, bahan bantu pemyaterlicaan, air yang dinyahkerak secara kimia atau bahan kimia lain kerana ini boleh menyebabkan air berdetus, kesan kotoran perang atau kerosakan pada perkakas anda.

TH **หมายเหตุ**: ใช้แปรงแบบขัดคลีนที่ยืดหยุ่นที่ทำความสะอาดภายในเครื่อง (ไม่มีแปรงให้)

หมายเหตุ อย่าใส่น้ำหอม น้ำส้มสายชู น้ำแร่ แป้ง น้ำยาขจัดตะกรันสเกล เตารีด น้ำสเกลที่ขจัดตะกรันด้วยสารเคมีแล้ว เนื่องจากอาจทำให้น้ำกระเด็น เกิดคราบสีน้ำตาล หรือทำให้เครื่องเสียหายได้

VI Lưu ý: Dùng bàn chải sợi mềm, dễ dàng bẻ gốc, uốn cong để làm sạch mặt trong của ngăn chứa nước (bàn chải không được bán kèm theo bàn ủi).

Lưu ý: Không thêm nước hoa, giấm, nước khoáng, hồ vải, chất làm sạch cặn, chất phụ trợ ủi, nước đã được tẩy cặn bằng hóa chất hoặc các hóa chất khác do các chất này có thể gây bắn tia nước, ố vàng hoặc làm hỏng thiết bị của bạn.

TC **備註**：使用柔毛柔軟的可彎折刷子清潔水箱內部 (刷子未隨附)。

備註：請勿加入香水、醋、礦泉水、澱粉、除垢劑、燙衣劑、化学除垢水或其他化学品，这些物质会造成喷水、留下棕色污渍或损坏产品。

SC **注意**：使用柔毛柔软的可弯折毛刷清洁水箱内部（不随附毛刷）。

注意：请勿加入香水、醋、矿泉水、淀粉、除垢剂、烫衣剂、化学除垢水或其他化学品，这些物质会造成喷水、留下棕色污渍或损坏产品。

KO 참고: 유연성 내부를 청소할 때는 모가 부드럽고 구부릴 수 있는 브러시를 사용하십시오(브러시는 별도 수입).

참고 : 향수, 식초, 생수, 풀, 석회질 제거제, 다림질 보조제 , 이들을 제거용 화학 약품 또는 기타 화학 용품을 넣지 마십시오. 물이 튀거나 갈색 얼룩이 생기거나 제품이 손상될 수 있습니다.

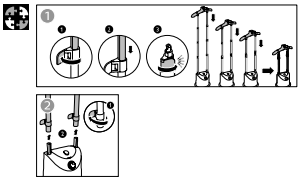

EN

Problem	Possible cause	Solution
The appliance produces no steam or irregular steam.	The steamer has not heated up sufficiently.	Let the appliance heat up for approximately 45 seconds.
	Steam has condensed in the hose.	Lift the steamer head to straighten the hose vertically. This allows any condensation to flow back.
	Low water level in the tank or the tank is not inserted properly.	Refill the water tank and insert it properly.
	Too much scale has built up in the appliance.	Perform de-calc process. Refer to ★ section.
Water droplets drip from the steamer head or the appliance produces a croaking sound.	You have left the steamer head and/or the steam supply hose in horizontal position for a long time.	Lift the steamer head to straighten the hose vertically. This allows any condensation to flow back.
	When the hose forms a U-shape, condensation in the hose cannot flow back into the water tank.	Lift the steamer head to straighten the hose vertically. This allows any condensation to flow back.
An excessive amount of water drips out of the steamer head when the appliance is heating up.	The water in the appliance is dirty or has been left inside the appliance for a long time.	Perform de-calc process. Refer to ★ section.
Water leaks out from the steamer base.	You have not closed the water tank cap or de-calc knob securely.	Close the water tank cap or de-calc knob securely.
	The water tank is not inserted properly.	Insert the tank properly.

MS

Masalah	Penyebab yang mungkin	Penyelesaian
Perkakas tidak mengeluarkan stim atau mengeluarkan stim yang tidak sekata.	Penstim tidak memanas dengan secukupnya.	Biarkan perkakas menjadi panas selama kira-kira 45 saat.
	Stim telah terpeluwap di dalam hos.	Angkat kepala penstim untuk meluruskan hos secara menegak. Ini membolehkan sebarang pemeluwapan untuk mengalir semula.
	Air di dalam tangki tidak mencukupi atau tangki tidak dimasukkan dengan betul.	Isi semula tangki air dan masukkannya dengan betul.
	Terlalu banyak kerak telah menokok di dalam perkakas.	Jalankan proses pembersihan kerak. Rujuk bahagian ★.
Titisan air menitis daripada kepala penstim atau perkakas mengeluarkan bunyi menguak.	Anda telah membiarkan kepala penstim dan/atau hos bekalan stim dalam kedudukan mendatar dalam tempoh masa yang lama.	Angkat kepala penstim untuk meluruskan hos secara menegak. Ini membolehkan sebarang pemeluwapan untuk mengalir semula.
	Apabila hos membentuk bentuk U, pemeluwapan dalam hos tidak dapat mengalir semula ke dalam tangki air.	Angkat kepala penstim untuk meluruskan hos secara menegak. Ini membolehkan sebarang pemeluwapan untuk mengalir semula.
Banyak air menitis daripada kepala penstim apabila perkakas mula memanas.	Air di dalam perkakas adalah kotor atau telah dibiarkan di dalam perkakas dalam tempoh yang lama.	Jalankan proses pembersihan kerak. Rujuk bahagian ★.
Air keluar daripada tapak penstim.	Anda tidak menutup tukup tangki air atau tombol pembersihan kerak dengan ketat.	Tutup tukup tangki air atau tombol pembersihan kerak dengan ketat.
	Tangki air tidak dimasukkan dengan betul.	Masukkan tangki dengan betul.

TH

ปัญหา	สาเหตุที่เป็นไปได้	การแก้ปัญหา
เครื่องไม่ปล่อยไอน้ำหรือพ่นไอน้ำผิดปกติ	เครื่องพ่นไอน้ำร้อนขึ้นไม่พอ	ปล่อยให้เครื่องทำความร้อนประมาณ 45 วินาที
	ไอน้ำควบแน่นเป็นหยดน้ำในสายไอน้ำ	ยกหัวพ่นไอน้ำขึ้นเพื่อให้สายอยู่ในแนวตั้ง การทำเช่นนี้จะทำให้การควบแน่นไหลกลับเข้าไปในที่เก็บน้ำได้
	ระดับน้ำในแท็งก์ต่ำหรือไม่ได้แท็งก์น้ำไม่ถูกต้อง	เติมน้ำในแท็งก์น้ำและใส่แท็งก์น้ำให้ถูกต้อง
	มีตะกรันสะสมอยู่ในเครื่องมากเกินไป	กระบวนการกำจัดตะกรัน De-Calc อย่างน้อย ★
น้ำหยดออกจากหัวพ่นไอน้ำหรือเครื่องมีเสียงดัง	คุณปล่อยให้หัวพ่นไอน้ำและ/หรือสายไอน้ำอยู่ในตำแหน่งแนวราบเป็นเวลานาน	ยกหัวพ่นไอน้ำขึ้นเพื่อให้สายอยู่ในแนวตั้ง การทำเช่นนี้จะทำให้การควบแน่นไหลกลับเข้าไปในที่เก็บน้ำได้
	เมื่อสายไอน้ำอัดแน่นรูปทัง U ควบแน่นที่ภายในสายไอน้ำจะไม่สามารถไหลกลับเข้าไปในที่เก็บน้ำได้	ยกหัวพ่นไอน้ำขึ้นเพื่อให้สายอยู่ในแนวตั้ง การทำเช่นนี้จะทำให้การควบแน่นไหลกลับเข้าไปในที่เก็บน้ำได้
มีน้ำหยดออกมาจากฐานเครื่องขณะที่เปิดเครื่องกำลังทำความร้อน	น้ำในเครื่องสกปรกหรือทิ้งไว้เป็นเวลานาน	กระบวนการกำจัดตะกรัน De-Calc อย่างน้อย ★
น้ำรั่วออกมาจากฐานเครื่องเมื่อเปิดเครื่อง	คุณไม่ได้ปิดฝาแท็งก์น้ำหรือปุ่ม De-Calc ให้แน่นพอ	ปิดฝาแท็งก์น้ำหรือปุ่ม De-Calc ให้แน่น
	ใส่แท็งก์น้ำไม่ถูกต้อง	ประกอบแท็งก์น้ำให้ถูกต้อง

VI

Sự cố	Nguyên nhân có thể	Giải pháp
Thiết bị tạo hơi phun không đều hoặc không có hơi phun.	Bàn ủi hơi nước vẫn chưa đủ nóng.	Để thiết bị nóng lên trong khoảng 45 giây.
	Hơi phun bị ngưng lại trong ống cấp.	Nâng đầu bàn ủi lên để kéo thẳng ống cấp theo chiều dọc. Việc này sẽ giúp xử lý những chỗ bị tắc nghẽn.
	Ngăn chứa sắp hết nước hoặc ngăn chứa nước không được lắp đúng cách.	Châm lại nước vào ngăn chứa nước và lắp ngăn chứa đúng cách.
	Tích tụ quá nhiều cặn vôi trong thiết bị.	Thực hiện quy trình tẩy sạch cặn bám. Tham khảo mục ★.
Nước nhỏ giọt từ đầu bàn ủi hoặc thiết bị tạo tiếng xả khí.	Bạn đã để đầu bàn ủi và/hoặc ống cấp hơi phun nằm ngang trong một thời gian dài.	Nâng đầu bàn ủi lên để kéo thẳng ống cấp theo chiều dọc. Việc này sẽ giúp xử lý những chỗ bị tắc nghẽn.
	Khi ống cấp hơi phun gập thành hình chữ U, nước ngưng tụ có trong ống không thể chảy ngược vào lại ngăn chứa nước.	Nâng đầu bàn ủi lên để kéo thẳng ống cấp theo chiều dọc. Việc này sẽ giúp xử lý những chỗ bị tắc nghẽn.
Có nước đọng lại rỉ ra từ đầu bàn ủi khi thiết bị nóng lên.	Nước chứa trong bàn ủi lâu ngày bẩn hoặc nước để lâu ngày.	Thực hiện quy trình tẩy sạch cặn bám. Tham khảo mục ★.
Nước rỉ ra từ phía bên dưới đế.	Bạn chưa đóng chặt nắp ngăn chứa nước hoặc núm De-Calc.	Đóng chặt nắp ngăn chứa nước hoặc núm De-Calc.
	Ngăn chứa nước không được lắp đúng cách.	Lắp ngăn chứa nước đúng cách.

TC

問題	可能原因	方法
本產品無法產生蒸氣或蒸氣量不規律。	蒸氣機未充分加熱。	待產品加熱約 45 秒。
	膠管中的蒸氣凝結。	拿起蒸氣噴頭，讓膠管以垂直方向伸直。這樣可讓凝結水珠流回水箱。
	水箱內的水位過低或水箱未正確裝入。	為水箱加水並正確裝入。
	產品中累積太多水垢。	執行除垢程序。請參閱 ★ 部分。
蒸氣噴頭會滴水，或本產品發出汲水聲。	蒸氣噴頭或/或蒸氣膠管長期水平放置。	拿起蒸氣噴頭，讓膠管以垂直方向伸直。這樣可讓凝結水珠流回水箱。
	若膠管呈 U 字型，膠管中凝結的水珠無法流回水箱。	拿起蒸氣噴頭，讓膠管以垂直方向伸直。這樣可讓凝結水珠流回水箱。
當產品加熱時，多餘的水從蒸氣噴頭滴下流出。	產品中的水不乾淨，或已經在產品中很長一段時間。	執行除垢程序。請參閱 ★ 部分。
蒸氣機底座漏水。	您沒有轉水箱蓋或除鈣旋鈕關緊。	關緊水箱蓋或除鈣旋鈕。
	未正確裝入水箱。	將水箱妥善裝入。

SC

问题	可能的原因	解决方法
产品无法产生蒸汽或产生的蒸汽不连贯。	蒸汽挂烫机未充分加热。	让产品加热约 45 秒钟。
	有蒸汽凝结在输送管内。	提起蒸汽喷头以垂直拉直蒸汽输送管。这样做可使冷凝水流回水箱中。
	水箱中的水位低或水箱未正确插入。	为水箱加水并正确装入。
	产品内积聚的水垢太多。	执行除垢流程。请参阅 ★ 部分。
水滴从蒸汽喷头上滴下或产品发出咕噜声。	蒸汽喷头和/或蒸汽输送管水平摆放了较长时间。	提起蒸汽喷头以垂直拉直蒸汽输送管。这样做可使冷凝水流回水箱中。
	当蒸汽输送管处于 U 形状态时，冷凝管内的冷凝水不能流回水箱中。	提起蒸汽喷头以垂直拉直蒸汽输送管。这样做可使冷凝水流回水箱中。
产品加热时有过多的水从蒸汽喷头中滴出。	产品中的水变脏或留在产品内很长时间。	执行除垢流程。请参阅 ★ 部分。
蒸汽挂烫机底座漏水。	水箱盖未盖好或除垢旋钮未拧紧。	盖好水箱盖或拧紧除垢旋钮。
	水箱没有正确地插入。	请正确插入水箱。

型号说明：型号由字母和数字组成，例如 GC487。字母代表产品系列，例如 GC。数字代表产品型号，例如 487。型号中的第一个数字代表产品的蒸汽性能，例如 4 代表蒸汽性能为 4 级。型号中的最后两个数字代表产品的特性，例如 87 代表产品具有 Easy Calc 和 Easy Clean 特性。

型号说明：型号由字母和数字组成，例如 GC487。字母代表产品系列，例如 GC。数字代表产品型号，例如 487。型号中的第一个数字代表产品的蒸汽性能，例如 4 代表蒸汽性能为 4 级。型号中的最后两个数字代表产品的特性，例如 87 代表产品具有 Easy Calc 和 Easy Clean 特性。

(1) 4系列型号：型号第一位数字为 4 的产品属于 4 系列，例如 GC4xx。4 系列产品具有 Easy Calc 特性，例如 GC4x2、GC4x7、GC4x8、GC4x9。

(2) 5系列型号：型号第一位数字为 5 的产品属于 5 系列，例如 GC5xx。5 系列产品具有 Easy Calc 和 Easy Clean 特性，例如 GC5x7、GC5x8、GC5x9。

(3) 6系列型号：型号第一位数字为 6 的产品属于 6 系列，例如 GC6xx。6 系列产品具有 Easy Calc 和 Easy Clean 特性，例如 GC6x7、GC6x8、GC6x9。

(4) 9系列型号：型号第一位数字为 9 的产品属于 9 系列，例如 GC9xx。9 系列产品具有 Easy Calc 和 Easy Clean 特性，例如 GC9x7、GC9x8、GC9x9。

(5) 7系列型号：型号第一位数字为 7 的产品属于 7 系列，例如 GC7xx。7 系列产品具有 Easy Calc 和 Easy Clean 特性，例如 GC7x7、GC7x8、GC7x9。

(6) 8系列型号：型号第一位数字为 8 的产品属于 8 系列，例如 GC8xx。8 系列产品具有 Easy Calc 和 Easy Clean 特性，例如 GC8x7、GC8x8、GC8x9。

(7) 型号末尾数字：型号末尾数字为 7 的产品具有 Easy Calc 特性，例如 GC4x7、GC5x7、GC6x7、GC7x7、GC8x7、GC9x7。

(8) 型号末尾数字：型号末尾数字为 8 的产品具有 Easy Clean 特性，例如 GC4x8、GC5x8、GC6x8、GC7x8、GC8x8、GC9x8。

(9) 型号末尾数字：型号末尾数字为 9 的产品具有 Easy Calc 和 Easy Clean 特性，例如 GC4x9、GC5x9、GC6x9、GC7x9、GC8x9、GC9x9。

(10) 型号末尾数字：型号末尾数字为 7 的产品具有 Easy Calc 特性，例如 GC4x7、GC5x7、GC6x7、GC7x7、GC8x7、GC9x7。

(11) 型号末尾数字：型号末尾数字为 8 的产品具有 Easy Clean 特性，例如 GC4x8、GC5x8、GC6x8、GC7x8、GC8x8、GC9x8。

(12) 型号末尾数字：型号末尾数字为 9 的产品具有 Easy Calc 和 Easy Clean 特性，例如 GC4x9、GC5x9、GC6x9、GC7x9、GC8x9、GC9x9。

(13) 型号末尾数字：型号末尾数字为 7 的产品具有 Easy Calc 特性，例如 GC4x7、GC5x7、GC6x7、GC7x7、GC8x7、GC9x7。

(14) 型号末尾数字：型号末尾数字为 8 的产品具有 Easy Clean 特性，例如 GC4x8、GC5x8、GC6x8、GC7x8、GC8x8、GC9x8。

(15) 型号末尾数字：型号末尾数字为 9 的产品具有 Easy Calc 和 Easy Clean 特性，例如 GC4x9、GC5x9、GC6x9、GC7x9、GC8x9、GC9x9。

(16) 型号末尾数字：型号末尾数字为 7 的产品具有 Easy Calc 特性，例如 GC4x7、GC5x7、GC6x7、GC7x7、GC8x7、GC9x7。

(17) 型号末尾数字：型号末尾数字为 8 的产品具有 Easy Clean 特性，例如 GC4x8、GC5x8、GC6x8、GC7x8、GC8x8、GC9x8。

(18) 型号末尾数字：型号末尾数字为 9 的产品具有 Easy Calc 和 Easy Clean 特性，例如 GC4x9、GC5x9、GC6x9、GC7x9、GC8x9、GC9x9。

(19) 型号末尾数字：型号末尾数字为 7 的产品具有 Easy Calc 特性，例如 GC4x7、GC5x7、GC6x7、GC7x7、GC8x7、GC9x7。

(20) 型号末尾数字：型号末尾数字为 8 的产品具有 Easy Clean 特性，例如 GC4x8、GC5x8、GC6x8、GC7x8、GC8x8、GC9x8。

(21) 型号末尾数字：型号末尾数字为 9 的产品具有 Easy Calc 和 Easy Clean 特性，例如 GC4x9、GC5x9、GC6x9、GC7x9、GC8x9、GC9x9。

(22) 型号末尾数字：型号末尾数字为 7 的产品具有 Easy Calc 特性，例如 GC4x7、GC5x7、GC6x7、GC7x7、GC8x7、GC9x7。

(23) 型号末尾数字：型号末尾数字为 8 的产品具有 Easy Clean 特性，例如 GC4x8、GC5x8、GC6x8、GC7x8、GC8x8、GC9x8。

(24) 型号末尾数字：型号末尾数字为 9 的产品具有 Easy Calc 和 Easy Clean 特性，例如 GC4x9、GC5x9、GC6x9、GC7x9、GC8x9、GC9x9。

(25) 型号末尾数字：型号末尾数字为 7 的产品具有 Easy Calc 特性，例如 GC4x7、GC5x7、GC6x7、GC7x7、GC8x7、GC9x7。

(26) 型号末尾数字：型号末尾数字为 8 的产品具有 Easy Clean 特性，例如 GC4x8、GC5x8、GC6x8、GC7x8、GC8x8、GC9x8。

(27) 型号末尾数字：型号末尾数字为 9 的产品具有 Easy Calc 和 Easy Clean 特性，例如 GC4x9、GC5x9、GC6x9、GC7x9、GC8x9、GC9x9。

(28) 型号末尾数字：型号末尾数字为 7 的产品具有 Easy Calc 特性，例如 GC4x7、GC5x7、GC6x7、GC7x7、GC8x7、GC9x7。

(29) 型号末尾数字：型号末尾数字为 8 的产品具有 Easy Clean 特性，例如 GC4x8、GC5x8、GC6x8、GC7x8、GC8x8、GC9x8。

(30) 型号末尾数字：型号末尾数字为 9 的产品具有 Easy Calc 和 Easy Clean 特性，例如 GC4x9、GC5x9、GC6x9、GC7x9、GC8x9、GC9x9。

(31) 型号末尾数字：型号末尾数字为 7 的产品具有 Easy Calc 特性，例如 GC4x7、GC5x7、GC6x7、GC7x7、GC8x7、GC9x7。

(32) 型号末尾数字：型号末尾数字为 8 的产品具有 Easy Clean 特性，例如 GC4x8、GC5x8、GC6x8、GC7x8、GC8x8、GC9x8。

(33) 型号末尾数字：型号末尾数字为 9 的产品具有 Easy Calc 和 Easy Clean 特性，例如 GC4x9、GC5x9、GC6x9、GC7x9、GC8x9、GC9x9。

(34) 型号末尾数字：型号末尾数字为 7 的产品具有 Easy Calc 特性，例如 GC4x7、GC5x7、GC6x7、GC7x7、GC8x7、GC9x7。

(35) 型号末尾数字：型号末尾数字为 8 的产品具有 Easy Clean 特性，例如 GC4x8、GC5x8、GC6x8、GC7x8、GC8x8、GC9x8。

(36) 型号末尾数字：型号末尾数字为 9 的产品具有 Easy Calc 和 Easy Clean 特性，例如 GC4x9、GC5x9、GC6x9、GC7x9、GC8x9、GC9x9。

(37) 型号末尾数字：型号末尾数字为 7 的产品具有 Easy Calc 特性，例如 GC4x7、GC5x7、GC6x7、GC7x7、GC8x7、GC9x7。

(38) 型号末尾数字：型号末尾数字为 8 的产品具有 Easy Clean 特性，例如 GC4x8、GC5x8、GC6x8、GC7x8、GC8x8、GC9x8。

(39) 型号末尾数字：型号末尾数字为 9 的产品具有 Easy Calc 和 Easy Clean 特性，例如 GC4x9、GC5x9、GC6x9、GC7x9、GC8x9、GC9x9。

(40) 型号末尾数字：型号末尾数字为 7 的产品具有 Easy Calc 特性，例如 GC4x7、GC5x7、GC6x7、GC7x7、GC8x7、GC9x7。

(41) 型号末尾数字：型号末尾数字为 8 的产品具有 Easy Clean 特性，例如 GC4x8、GC5x8、GC6x8、GC7x8、GC8x8、GC9x8。

(42) 型号末尾数字：型号末尾数字为 9 的产品具有 Easy Calc 和 Easy Clean 特性，例如 GC4x9、GC5x9、GC6x9、GC7x9、GC8x9、GC9x9。

(43) 型号末尾数字：型号末尾数字为 7 的产品具有 Easy Calc 特性，例如 GC4x7、GC5x7、GC6x7、GC7x7、GC8x7、GC9x7。

(44) 型号末尾数字：型号末尾数字为 8 的产品具有 Easy Clean 特性，例如 GC4x8、GC5x8、GC6x8、GC7x8、GC8x8、GC9x8。

(45) 型号末尾数字：型号末尾数字为 9 的产品具有 Easy Calc 和 Easy Clean 特性，例如 GC4x9、GC5x9、GC6x9、GC7x9、GC8x9、GC9x9。

(46) 型号末尾数字：型号末尾数字为 7 的产品具有 Easy Calc 特性，例如 GC4x7、GC5x7、GC6x7、GC7x7、GC8x7、GC9x7。

(47) 型号末尾数字：型号末尾数字为 8 的产品具有 Easy Clean 特性，例如 GC4x8、GC5x8、GC6x8、GC7x8、GC8x8、GC9x8。

(48) 型号末尾数字：型号末尾数字为 9 的产品具有 Easy Calc 和 Easy Clean 特性，例如 GC4x9、GC5x9、GC6x9、GC7x9、GC8x9、GC9x9。

(49) 型号末尾数字：型号末尾数字为 7 的产品具有 Easy Calc 特性，例如 GC4x7、GC5x7、GC6x7、GC7x7、GC8x7、GC9x7。

(50) 型号末尾数字：型号末尾数字为 8 的产品具有 Easy Clean 特性，例如 GC4x8、GC5x8、GC6x8、GC7x8、GC8x8、GC9x8。

(51) 型号末尾数字：型号末尾数字为 9 的产品具有 Easy Calc 和 Easy Clean 特性，例如 GC4x9、GC5x9、GC6x9、GC7x9、GC8x9、GC9x9。

(52) 型号末尾数字：型号末尾数字为 7 的产品具有 Easy Calc 特性，例如 GC4x7、GC5x7、GC6x7、GC7x7、GC8x7、GC9x7。

(53) 型号末尾数字：型号末尾数字为 8 的产品具有 Easy Clean 特性，例如 GC4x8、GC5x8、GC6x8、GC7x8、GC8x8、GC9x8。

(54) 型号末尾数字：型号末尾数字为 9 的产品具有 Easy Calc 和 Easy Clean 特性，例如 GC4x9、GC5x9、GC6x9、GC7x9、GC8x9、GC9x9。

(55) 型号末尾数字：型号末尾数字为 7 的产品具有 Easy Calc 特性，例如 GC4x7、GC5x7、GC6x7、GC7x7、GC8x7、GC9x7。

(56) 型号末尾数字：型号末尾数字为 8 的产品具有 Easy Clean 特性，例如 GC4x8、GC5x8、GC6x8、GC7x8、GC8x8、GC9x8。

(57) 型号末尾数字：型号末尾数字为 9 的产品具有 Easy Calc 和 Easy Clean 特性，例如 GC4x9、GC5x9、GC6x9、GC7x9、GC8x9、GC9x9。

(58) 型号末尾数字：型号末尾数字为 7 的产品具有 Easy Calc 特性，例如 GC4x7、GC5x7、GC6x7、GC7x7、GC8x7、GC9x7。

(59) 型号末尾数字：型号末尾数字为 8 的产品具有 Easy Clean 特性，例如 GC4x8、GC5x8、GC6x8、GC7x8、GC8x8、GC9x8。

(60) 型号末尾数字：型号末尾数字为 9 的产品具有 Easy Calc 和 Easy Clean 特性，例如 GC4x9、GC5x9、GC6x9、GC7x9、GC8x9、GC9x9。

(61) 型号末尾数字：型号末尾数

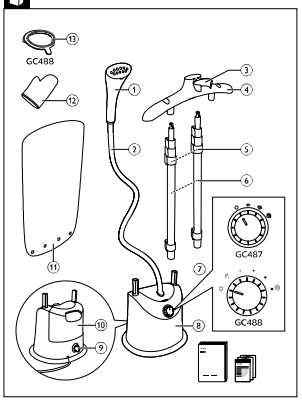

EN
1. Steamer head
2. Steam supply hose
3. Steamer head holder
4. Hanger
5. Pole lock clip
6. Pole
7. Steam dial
8. Base
9. De-calc knob
10. Water tank
11. Mat
12. Glove
13. Brush (GC488)

MS
1. Kepala penstim
2. Hos bekalan stim
3. Pemegang kepala penstim
4. Penggantung
5. Klip pengunci dirian
6. Dirian
7. Tombol stim
8. Tapak
9. Tombol pembersihan kerak
10. Tangki air
11. Alas
12. Sarung tangan
13. Berus (GC488)

TH
1. หัวพ่นไอน้ำ
2. สายไอน้ำ
3. ที่ยึดหัวพ่นไอน้ำ
4. ไม้แขวนเสื้อ
5. คลิปล็อคเสา
6. เสา
7. ปุ่มควบคุมหัวไอน้ำ
8. ฐาน
9. ปุ่ม De-calc
10. แท็งค์น้ำ
11. แผ่นรอง
12. ถุงมือ
13. แปรง (GC488)

VI
1. Đầu bàn ủi hơi nước
2. Ống cấp hơi phun
3. Kẹp giữ đầu bàn ủi hơi nước
4. Gài treo
5. Kẹp khóa
6. Trụ đứng
7. Núm điều chỉnh hơi phun
8. Đế
9. Núm De-Calk
10. Ngăn chứa nước
11. Tấm lót
12. Găng tay
13. Bàn chải (GC488)

TC
1. 蒸氣噴頭
2. 蒸氣膠管
3. 蒸氣噴頭固定座
4. 衣架
5. 推桿鎖固定夾
6. 推桿
7. 蒸氣控制鈕
8. 基座
9. 除垢旋鈕
10. 水箱
11. 墊盤
12. 手套
13. 刷子 (GC488)

SC
1. 蒸汽喷头
2. 蒸汽输送管
3. 蒸汽喷头支架
4. 衣架
5. 衣架锁夹
6. 衣架杆
7. 蒸汽旋钮
8. 基座
9. 除垢旋钮
10. 水箱
11. 熨衣垫
12. 防烫手套
13. 毛刷 (GC488)

KO
1. 스팀미 헤드
2. 스팀 호스
3. 스팀미 헤드 홀더
4. 옷걸이
5. 폴 잠금 클립
6. 폴
7. 스팀 조절기
8. 받침대
9. 석회질 제거 조절기
10. 물탱크
11. 매트
12. 장갑
13. 브러시 (GC488)

- When you have finished steaming, when you fill or empty the water tank, when you perform cleaning and rinsing and when you leave the appliance even for a short while, remove the mains plug from the wall socket.
- Keep the appliance and its cord out of children less than 8 years of age when it is energized or cooling down.
- Children should be supervised to ensure that they do not play with the appliance. Cleaning and user maintenance shall not be made by children without supervision.
- Only connect the appliance to an earthed wall socket.
- Do not cover the de-calc knob and the appliance is ON. Follow instruction manual recommendation on the cooling time before opening.
- Do not place the appliance on a surface with the steamer head touching the surface while the appliance is hot or connected to the mains.
- Do not let the mains cord come into contact with hot steam when the appliance is in operation.
- Keep the water tank closed after filling it and while using the appliance.
- The plug must be plugged to a power outlet of the same technical characteristics of the plug only.
- Do not shake the steamer head while the appliance is in operation.

Caution
- Check the mains cord regularly for possible damage.
- Beware of hot steam and hot water that comes out from steamer nozzle during use. Steam and hot water can cause burns. Care should be taken when using the appliance due to the emission of steam.
- The nozzle of steamer head can become extremely hot and may cause burns if touched.
- Unplug the appliance during filling and cleaning.
- This appliance is intended for household use only.
- Never drag or pull the appliance across the floor.
- Do not place the steamer base on top of table or chair but rather keep the steamer base on the floor during usage duration.
- If the hose forms a U shape, steam condenses in the hose. This causes irregular steam or water droplets to come out of the steamer head.
- Steam may damage or cause discoloration of certain wall or door finishes.
- Do not use the appliance when the water tank is empty.
- Do not open the de-calc knob when the appliance is ON. Follow instruction manual recommendation on the cooling time before opening.

⚠ CAUTION: Hot water !

Electromagnetic fields (EMF)
This Philips appliance complies with all applicable standards and regulations regarding exposure to electromagnetic fields.

Recycling
- Do not throw away the product with the normal household waste at the end of its life, but hand it in at an official collection point for recycling. By doing this, you help to preserve the environment.
- Follow your country' s rules for the separate collection of electrical and electronic products. Correct disposal helps prevent negative consequences for the environment and human health.

Guarantee and support
If you need information or support, please visit **www.philips.com/support** or read the separate worldwide guarantee leaflet.

Bahasa Melayu

Pengenalan
Tahniah atas pembelian anda dan selamat menggunakan Philips! Untuk memanfaatkan sepenuhnya sokongan yang ditawarkan oleh Philips, daftarkan produk anda di **www.philips.com/welcome**.

Penting
Baca maklumat penting ini sebelum anda menggunakan perkakas dan simpan untuk rujukan masa hadapan.

Bahaya
- Jangan sekali-kali merendam perkakas di dalam air atau sebarang cecair lain, ataupun membilasnya di bawah paip.

Amaran
- Pastikan bahawa voltan yang dinyatakan pada perkakas sepadan dengan voltan sesalur tempatan anda.
- Jangan gunakan perkakas jika palam, kord sesalur kuasa atau peralatan menunjukkan kerosakan yang nyata atau jika perkakas telah terjatuh atau bocor.
- Jangan sambungkan perkakas terus ke bekalan semasa.
- Sentiasa kembalikan perkakas ke pusat servis yang disahkan oleh Philips untuk mendapatkan pemeriksaan atau pembaikan. Jangan cuba baiki perkakas itu sendiri, jika tidak jaminannya menjadi tidak sah.
- Jika kord sesalur kuasa rosak, pastikan kord digantikan oleh Philips, pusat servis yang disahkan oleh Philips atau orang yang layak sahaja untuk mengelakkan bahaya.
- Jangan biarkan perkakas tanpa dijaga apabila ia bersambung dengan sesalur kuasa.
- Perkakas ini boleh digunakan oleh kanak-kanak berumur 8 tahun dan ke atas dan orang yang kurang keupayaan fizikal, deria atau mental, atau kekurangan pengalaman dan pengetahuan jika mereka diberi pengawasan dan arahan berkaitan penggunaan perkakas secara selamat dan memahami bahaya yang mungkin berlaku.
- Setelah selesai penstim, mengisi atau mengosongkan tangki air, membersihkan dan membilas perkakas serta meninggalkan perkakas walau untuk seketika, tanggalkan palam sesalur kuasa daripada soket dinding.
- Simpan perkakas dan kord jauh dari jangkauan kanak-kanak yang berumur di bawah 8 tahun apabila dihidupkan atau sedang disejukkan.
- Kanak-kanak perlu diawasi untuk memastikan mereka tidak bermain dengan perkakas ini. Pembersihan dan penyelenggaraan tidak boleh dilakukan oleh kanak-kanak tanpa pengawasan.
- Sambungkan perkakas hanya kepada soket dinding yang dibumikan.
- Jangan buka tombol pembersihan kerak apabila perkakas HIDUP. Ikut cadangan manual arahan untuk tempoh perkakas anda perlu disejukkan sebelum membukanya.
- Jangan letakkan perkakas pada permukaan di mana kepala penstim menyentuh permukaan semasa perkakas sedang panas atau disambungkan ke sesalur kuasa.
- Jangan biarkan kord sesalur kuasa bersentuhan dengan stim panas apabila perkakas sedang beroperasi.
- Pastikan tangki air sentiasa tertutup selepas diisi dan sewaktu menggunakan perkakas.
- Palam perlu dipasang pada salur keluar kuasa dengan ciri teknikal yang sama dengan palam sahaja.
- Jangan goncang kepala penstim apabila perkakas sedang digunakan.

Awas
- Periksa kord sesalur kuasa secara tetap untuk mencari sebarang kerosakan.
- Hati-hati terhadap stim panas dan air panas yang keluar daripada penstim sewaktu penggunaan. Stim dan air panas boleh menyebabkan kelecuran. Hati-hati sewaktu menggunakan perkakas kerana terdapat stim yang keluar.
- Muncung kepala penstim boleh menjadi amat panas dan menyebabkan kelecuran jika tersentuh.
- Cabut palam perkakas sewaktu diisi dan dibersihkan.
- Perkakas ini dimaksudkan untuk penggunaan di rumah sahaja.
- Jangan seret-kali seret atau tarik perkakas atas lantai.
- Jangan letakkan kepala penstim di atas meja atau kerusi tetapi lebih baik meletakkan tapak penstim di atas lantai semasa digunakan.
- Jika hos membentuk bentuk-U, stim akan memeluwap dalam hos. Ini akan menyebabkan stim atau titisan air yang tidak sekata keluar daripada kepala penstim.
- Stim mungkin merosakkan atau menyebabkan perubahan warna pada kemasan dinding atau pintu tertentu.
- Jangan gunakan perkakas apabila tangki air kosong.
- Jangan buka tombol pembersihan kerak apabila perkakas HIDUP. Ikut cadangan manual arahan untuk tempoh perkakas anda perlu disejukkan sebelum membukanya.

⚠ AWAS: Air panas !

Medan elektromagnet (EMF)
Perkakas Philips mematuhi semua piawaian dan peraturan berkaitan dengan pendedahan kepada medan elektromagnet.

Mengitar semula
- Jangan buang produk dengan sampah rumah biasa di akhir hayatinya. Sebaliknya, bawa perkakas ke pusat pungutan rasmi atau kitar semula. Dengan melakukan ini, anda membantu memelihara alam sekitar.
- Ikut peraturan negara anda untuk pengumpulan berasingan produk elektrik dan elektronik. Cara membuang yang betul akan membantu mencegah akibat negatif terhadap alam sekitar dan kesihatan manusia.

Jaminan dan sokongan
Jika anda memerlukan maklumat atau sokongan, sila lawati **www.philips.com/support** atau baca risalah jaminan sedunia yang berasingan.

ไทย

ข้อมูลเบื้องต้น
ขอแสดงความยินดีที่คุณเลือกซื้อผลิตภัณฑ์ของเรา และยินดีต้อนรับสู่ Philips เพื่อให้คุณได้รับประโยชน์อย่างเต็มที่จากการที่คุณ Philips ยอมให้บริการสนับสนุน โปรดลงทะเบียนผลิตภัณฑ์ของคุณที่ **www.philips.com/welcome**

ข้อสำคัญ
โปรดอ่านข้อมูลที่สำคัญก่อนใช้งานเครื่องและเก็บคู่มือนี้ไว้เพื่อใช้งานในภายหลัง

อันตราย
- ห้ามจุ่มเครื่องลงในน้ำหรือของเหลวใดๆ หรือเปิดน้ำราดใต้ก๊อกน้ำเครื่อง

คำเตือน
- ตรวจสอบว่าแรงดันไฟฟ้าที่ระบุไว้ที่ตัวเครื่องตรงกับแรงดันไฟฟ้าของระบบไฟฟ้าท้องถิ่นหรือไม่
- ห้ามใช้งานเครื่องหากพบว่าปลั๊กไฟ สายไฟ หรือตัวเครื่องเกิดชำรุดเสียหาย หรือหากเครื่องตกกระแทกหรือรั่วซึมน้ำ
- ห้ามเชื่อมต่อเครื่องกับไฟฟ้าโดยตรง
- ให้เสียบปลั๊กไฟก็ต่อเมื่อเรียบร้อยแล้ว
- ห้ามเขย่าหัวพ่นไอน้ำขณะที่เครื่องทำงาน
- ปิดน้ำก๊อกน้ำเครื่องทุกครั้งหลังจากเติมน้ำ
- ห้ามวางเครื่องบนพื้นที่ที่มีคนเดินผ่านบ่อยๆ
- ปลั๊กไฟต้องเสียบกับเต้ารับที่มีคุณลักษณะทางเทคนิคเหมือนกันเท่านั้น
- ห้ามนำหัวพ่นไอน้ำไปแช่ในน้ำหรือน้ำยาทำความสะอาด
- ห้ามเขย่าหัวพ่นไอน้ำขณะใช้งาน

คำเตือน
- ตรวจสอบสายไฟเป็นประจำเพื่อหาความเสียหาย
- ระวังไอน้ำร้อนและน้ำร้อนที่ออกจากหัวพ่นของเครื่องขณะใช้งาน ไอน้ำและน้ำร้อนสามารถทำให้เกิดแผลพุพองได้ ควรใช้ความระมัดระวังในการใช้งานคุณภาพ เนื่องจากมีการปล่อยไอน้ำ
- ปลั๊กไฟต้องเสียบกับเต้ารับที่มีคุณลักษณะทางเทคนิคเหมือนกันเท่านั้น
- ห้ามนำหัวพ่นไอน้ำไปแช่ในน้ำหรือน้ำยาทำความสะอาด
- ห้ามเขย่าหัวพ่นไอน้ำขณะใช้งาน

ข้อควรระวัง
- หลีกเลี่ยงการดัดงอสายไฟ โดยการพันสายไฟ เพื่อหลีกเลี่ยงการชำรุด
- ไหลออกมาจากหัวพ่นไอน้ำ ไอน้ำและน้ำร้อนสามารถทำให้เกิดแผลไหม้ได้ ควรระวังขณะใช้งานเนื่องจากมีการปล่อยไอน้ำ
- หากสายยางเป็นรูปตัว U ไอน้ำจะกลับกลายเป็นน้ำขณะอยู่ในสายยาง เนื่องจากมีการปล่อยน้ำหรือไอน้ำออกมาจากหัวพ่นไอน้ำ
- ไอน้ำอาจทำให้กำแพงหรือประตูเกิดความเสียหายหรือทำให้สีซีดจาง
- ห้ามใช้งานเมื่อน้ำในแท็งก์หมด
- อย่าเปิดน้ำ De-Calc เมื่อเปิดเครื่องอยู่ ก่อนฝาครอบปิดอยู่ให้ดูคำแนะนำบนคู่มือผู้ใช้งานเรื่องเวลาเย็นตัว

⚠ ขอควรระวัง: น้ำร้อน!

สนามแม่เหล็กไฟฟ้า (EMF)
ผลิตภัณฑ์ของ Philips นี้เป็นไปตามกฎระเบียบทั้งหมดที่เกี่ยวข้องเกี่ยวกับสนามแม่เหล็กไฟฟ้าที่ใช้งานประการ

การรีไซเคิล
- เมื่อหมดอายุการใช้งานแล้ว ห้ามทิ้งผลิตภัณฑ์ปะปนกับขยะในครัวเรือนทั่วไป แต่ควรนำไปทิ้งที่จุดรับรวมสมาชิกน้ำไปรีไซเคิล เท่านี้ช่วยรักษาสภาวะแวดล้อมได้
- ปฏิบัติตามกฎระเบียบของประเทศของคุณเพื่อสำหรับการแยกทิ้งผลิตภัณฑ์ไฟฟ้าและอิเล็กทรอนิกส์ การทำ ได้อย่างถูกต้องช่วยป้องกันผลเสียเนื่องจากผลกระทบที่อาจเกิดขึ้นกับสิ่งแวดล้อมและสุขภาพของมนุษย์

การรับประกันและสนับสนุน
หากคุณต้องการข้อมูลหรือการสนับสนุน โปรดเข้าชมเว็บไซต์ **www.philips.com/support** หรืออ่านข้อมูลจากเอกสารแจ้งเตือนเกี่ยวกับการรับประกันทั่วโลก

Tiếng Việt

Giới thiệu
Chúc mừng đến đặt hàng của bạn và chào mừng bạn đến với Philips! Để được hưởng lợi ích đầy đủ từ hỗ trợ do Philips cung cấp, hãy đăng ký sản phẩm tại **www.philips.com/welcome**.

Quan trọng
Hãy đọc thông tin quan trọng này trước khi bạn sử dụng thiết bị và hãy cất giữ nó để tiện tham khảo sau này.

Nguy hiểm
- Không nhúng thiết bị vào nước hay bất kỳ chất lỏng nào, hoặc rửa dưới vòi nước.

Ca' nh bao
- Kiểm tra xem điện áp ghi trên thiết bị có tương ứng với điện áp nguồn nơi sử dụng trước khi nối thiết bị với nguồn điện.
- Không được sử dụng thiết bị nếu phích cắm, dây điện nguồn hoặc chính bản thân thiết bị có dấu hiệu hư hỏng thể hiện rõ bên ngoài, hoặc nếu thiết bị đã bị rơi hoặc rò rỉ.
- Không thể nối trực tiếp thiết bị vào nguồn điện.
- Luôn đăng thiết bị điện trung tâm dịch vụ được ủy quyền bởi Philips để kiểm tra hoặc sửa chữa. Không tự tìm cách sửa chữa thiết bị, nếu không chế độ bảo hành sẽ mất hiệu lực.
- Nếu dây điện nguồn bị hư hỏng, bạn nên thay dây điện tại trung tâm bảo hành của Philips, trung tâm bảo hành do Philips ủy quyền hoặc những nơi có khả năng và trình độ tương đương để tránh gây nguy hiểm.
- Phải luôn để mắt đến thiết bị khi đã cắm điện.
- Trẻ em từ 8 tuổi trở lên và những người bị suy giảm năng lực về thể chất, giác quan hoặc tâm thần, hoặc thiếu kiến thức và kinh nghiệm có thể sử dụng thiết bị nếu họ được giám sát hoặc hướng dẫn sử dụng thiết bị theo cách an toàn và hiểu được các mối nguy hiểm liên quan.
- Khi ủi xong, khi bạn chăm nước, khi lau chùi và cả khi không ủi hoặc thậm chí chỉ rời bàn ủi trong chốc lát, hãy rút phích cắm ra khỏi ổ điện.
- Để thiết bị và dây điện nguồn ngoài tầm với của trẻ em dưới 8 tuổi khi thiết bị đang được cấp điện hoặc đang nguội xuống.
- Trẻ em phải được giám sát để đảm bảo rằng chúng không chơi đùa với thiết bị này.Không để trẻ em thực hiện việc vệ sinh hoặc bảo dưỡng thiết bị trừ khi chúng được giám sát.
- Chỉ nối thiết bị vào ổ cắm điện có dây tiếp đất.
- Không mở núm De-Calc khi thiết bị đang BẬT.Làm theo đề xuất trong hướng dẫn sử dụng về thời gian chờ nguội trước khi mở.
- Không đặt thiết bị trên bề mặt với đầu bàn ủi hơi nước chạm vào bề mặt khi thiết bị nóng/đang nối với nguồn điện.
- Không để dây điện điện áp xoắn với hơi nước nóng khi thiết bị đang hoạt động.
- Luôn đóng kỹ ngăn chứa nước sau khi chăm nước và trong khi sử dụng thiết bị.
- Chỉ được cắm phích điện vào ổ cắm có cùng đặc tính kỹ thuật như phích cắm.
- Không được lắc đầu bàn ủi hơi nước trong khi thiết bị còn đang hoạt động.

Chú ý
- Thường xuyên kiểm tra dây điện nguồn để phát hiện những hư hỏng có thể xảy ra.
- Hãy thận trọng với hơi nước nóng và nước nóng thoát ra từ lỗ phun hơi trong khi sử dụng. Hơi nước và nước nóng có thể gây bỏng. Cần cẩn trọng khi sử dụng thiết bị do có hơi phun thoát ra.
- Đầu phun hơi trên đầu bàn ủi rất nóng và có thể gây bỏng nếu chạm vào.
- Rút phích cắm điện của thiết bị trong khi chăm nước và lau chùi.
- Thiết bị này được thiết kế chỉ để dùng trong gia đình.
- Không kéo hoặc lê thiết bị trên sàn.
- Không đặt đế bàn ủi hơi nước lên mặt bàn hoặc ghế mà nên đặt trên sàn trong khi đang sử dụng.
- Khi ống cấp gập thành hình chữ U, hơi phun sẽ ngưng tụ trong ống.Việc này khiến hơi phun không đều, hoặc có nước nhỏ giọt từ đầu bàn ủi.
- Hơi phun có thể gây hư hỏng hoặc làm phai màu một số bề mặt thành hoặc bề mặt cửa.
- Không sử dụng thiết bị khi ngăn chứa nước hết nước.
- Không mở núm De-Calc khi thiết bị đang BẬT.Làm theo đề xuất trong hướng dẫn sử dụng về thời gian chờ nguội trước khi mở.

⚠ CHÚ Ý: Nước nóng!

Điện từ trường (EMF)
Thiết bị Philips này tuân thủ tất cả các tiêu chuẩn và quy định hiện hành liên quan đến mức phơi nhiễm điện từ trường.

Tái chế
- Trong vòđ sản phẩm cũng chung với rác thải gia đình thông thường khi ngừng sử dụng nó, mà hãy đem sản phẩm đến điểm thu gom chính thức để tái chế.Làm như vậy sẽ giúp bảo vệ môi trường.
- Làm theo các quy định tại quốc gia của bạn đối với việc thu gom riêng các sản phẩm điện và điện tử.Việc vứt bỏ đúng cách sẽ giúp phòng tránh các hậu quả xấu cho môi trường và sức khỏe con người.

Bảo hành và hỗ trợ
Nếu bạn cần hỗ trợ hay đề biết thông tin, vui lòng truy cập **www.philips.com/support** hoặc đọc tờ bảo hành toàn cầu riêng lẻ.

繁體中文

簡介
感謝您購買本產品，歡迎來到飛利浦的世界！請至 www.philips.com/welcome 註冊您的產品，以獲得規劃建議與訂購配件的完整支援。

重要事項
使用產品前，請先閱讀此重要資訊，並保留說明以供日後參考。

危險
- 請勿直接品浸入水或其他液體中，也不要在水龍頭下沖洗。

警告
- 在將產品接電源之前，請檢查本地的電源電壓是否與產品所標示的電源電壓相符。
- 插頭、電源線或產品本身受損時，或是產品曾掉落或漏電時，請勿使用。
- 請勿將本產品直接接至電源電源。
- 請將必修本產品送回飛利浦授權之服務中心進行檢查或修理。請勿嘗試自己動手修理，否則產品保固將無效。
- 如果電源線損壞，必須交由飛利浦、飛利浦授權之服務中心、或是具備相同資格的技師更換，以免發生危險。
- 本產品僅適用於家用。
- 本產品可供 8 歲以上孩童、身體有缺陷心智能力退化者，或是經驗與使用知識缺乏者使用，但需要有人在旁監督或教導他示如何安全使用本產品，以及明白其中的危險。
- 無論熱氣還完畢、為水箱注水、清空水箱、進行清潔和沖洗，以及離開本產品（即使只是暫時離開）時，請將電源插頭從插座拔下。
- 當產品保持通電或正在冷卻時，請將產品所其電源放在 6 歲以下兒童無法取得之處。
- 請勿讓孩童將產品當成玩具。若無人在旁監督，不得讓孩童清潔與維護產品。
- 僅可將產品連接到有接地的電源插座。
- 產品電源開關時，請勿開啟除垢旋鈕。請依照使用手冊所建議的冷卻時間，等待冷卻之後再打開。
- 當產品處於高溫或通接至電源時，將產品放在平面上時請務必注意，切讓蒸氣噴頭能觸到平面。
- 產品運作期間，請勿讓電源線接觸到高溫蒸氣。
- 在水箱加水之後以及使用產品期間，請將水箱保持關閉。
- 插頭必須插入採用相同技術規格的電源插座。
- 產品運作時，切勿搖晃蒸氣噴頭。

注意
- 定期檢查電源線是否受損。
- 產品使用期間，請勿觸碰會冒出高溫蒸氣和熱水，請格外留意。 蒸氣與熱水可能會造成燙傷。產品使用過會釋放蒸氣，因此請特別小心。
- 蒸氣噴嘴可能會發熱燙傷，如果碰觸到可能會燙傷。
- 加水及清潔時，請拔除產品插頭。
- 本產品僅供家用。
- 請勿在地板上推行本產品。
- 在使用期間，請將蒸氣噴頭底座放在桌面或椅子上，請將其放在地板上。
- 如果膠管彎曲成 U 型，會導致蒸氣凝結成水滴導致在膠管中。這會造成蒸氣量不規律或蒸氣噴頭滴水的情況。
- 蒸氣可能會對某些牆壁或門板造成損傷或變色。
- 水箱沒水時請勿使用本產品。
- 產品電源開關時，請勿開啟除垢旋鈕。請依照使用手冊所建議的冷卻時間，等待冷卻之後再打開。

⚠ 注意：熱水！

電磁場 (EMF)
本飛利浦產品符合所有電磁場暴露的相關適用標準和法規。

回收
- 產品使用壽命結束時，請勿將一般家庭廢棄物一併丟棄，請將該產品送至取得指定的回收點進行回收。此舉能有助環保第一份心力。
- 請遵循您所在國家/地區針電氣與電子產品分開收集的規定。正確處理廢棄產品有助於避免對環境和人類健康帶來負面影響。

保固與支援
如需資訊或支援，請造訪 www.philips.com/support 或另行參閱全球保證書。

简体中文

产品简介
欢迎购买并使用飞利浦产品！为了您能充分享受飞利浦提供的支持，请在 www.philips.com/welcome 网站上注册您的产品。

重要信息
使用产品之前，请阅读本次重要信息，并妥善保管以供日后参考。

危险
- 不要将本产品浸入水或其它液体中，也不要在水龙头下冲洗。

警告
- 在将产品连接电源之前，请先检查产品所标电压与当地的供电电压是否相符。
- 如果插头、电源线或产品本身已经明显损坏，或产品曾坠落或出现漏痕，请勿再使用产品。
- 切勿将产品直接连接电源。
- 本产品应送往由飞利浦授权的服务中心检查或修理。请不要尝试自己修理产品，否则产品保修将会无效。
- 如果电源线损坏，为避免危险，必须由飞利浦、飞利浦授权的服务中心或类似的专业人员来更换。
- 电源接通期间，使用者不得离开。
- 本产品适合由 8 岁或以上年龄的儿童以及肢体不健全、感觉或精神上有障碍或缺乏相关经验和知识的人士使用，但前提是有人对他们使用本产品进行监督或指导，以确保他们安全使用，并且了解使用时的危害。
- 当完成熨烫、为水箱加水清空水箱、清洁和冲洗产品以及短时间离开产品时，请从电源插头上拔下电源插头。
- 产品通电或者正在冷却时，远离产品及其线缆置于 8 周岁以下儿童触及不到的地方。
- 应照看好儿童，确保他们不玩耍本产品。不要让儿童在无人监督的情况下进行清洁和保养。
- 产品只能连接带有接地线的插座。
- 请勿在产品开启时打开除垢旋钮。打开之前，请先遵循说明手册建议的冷却时间。
- 如果产品通接或正连接到电源，将产品放置在表面上时，切勿让蒸汽喷头接触表面。
- 产品工作期间，切勿让电源线与高温蒸汽接触。
- 水箱注水之后以及使用设备时，水箱盖保持封闭。
- 必须将插头连入技术特性与插头相同的电源插座中。
- 产品工作期间，请勿摇晃蒸汽喷头。

警告
- 定期检查电线，防范潜在的损害。
- 使用过程中，请注意从蒸汽挂烫机喷嘴冒出的热蒸汽和热水。 蒸汽和热水可能会造成烫伤。使用本产品时应当小心，因为会释放蒸汽。
- 蒸汽挂烫机蒸汽喷头的喷嘴会变得非常烫，触摸可能会导致烫伤。
- 注水和清洁时，请先拔下电源插头。
- 本产品仅限于家用。
- 切勿拖动或拉动产品。
- 切勿将蒸汽挂烫机底座放置在桌面或椅子上，使用过程中，请将蒸汽挂烫机底座放在地板上。
- 如果蒸汽输送管处于 U 形状态，则蒸汽会在输送管内冷凝。从而导致蒸汽输出不规律或蒸汽喷头中滴出水滴。
- 蒸汽可能损坏或导致某些墙体或门板变色。
- 水箱为空时，请勿使用产品。
- 请勿在产品开启时打开除垢旋钮。打开之前，请先遵循说明手册建议的冷却时间。

⚠ 小心： 热水！

电磁场 (EMF)
本飞利浦产品符合所有关暴露于电磁场的适用标准和法规。

回收
- 产品产品时，请不要将它与一般生活垃圾一同丟弃，应将其交给官方指定的回收中心。这样做有利于环保。
- 请遵循您所在国家/地区的电器及电子产品分类回收规定。正确产品产品有助于避免对环境和人类健康造成负面影响。

保修和支持
如需您需要信息或支持，请访问 www.philips.com/support 或阅读单独的全球保修卡。

한국어

소개
필립스 제품을 구입해 주셔서 감사합니다! 필립스가 드리는 지원 혜택을 받으실 수 있도록 www.philips.com/welcome에서 제품을 등록하여 주십시오.

주의 사항
본 제품을 사용하기 전에 이 중요 정보를 읽고 나중에 참조할 수 있도록 잘 보관하십시오.

위험
- 제품을 물 또는 다른 액체에 절대 담그거나 헹구지 마십시오.

경고
- 제품이 전원을 연결하기 전에, 제품에 표시된 전압과 사용 지역의 전압이 일치하는지 확인하십시오.
- 플러그, 전원 코드 또는 제품 본체에 눈에 띄는 손상이 있거나 제품을 떨어뜨렸거나 물이 새는 경우 사용하지 마십시오.
- 제품을 DC 전원에 연결하지 마십시오.
- 검사 또는 수리가 필요한 경우에는 항상 필립스 서비스 지정점으로 문의하십시오. 품질 보증이 무효화되므로, 제품을 직접 수리하지 마십시오.
- 전원 코드가 손상된 경우, 안전을 위해 필립스 공인 서비스 센터 또는 필립스 서비스 지정점에 의뢰하여 교체하십시오.
- 제품이 전원에 연결된 상태에서는 지퍼를 절대 비우지 마십시오.
- 8세 이상의 어린이나 신체적, 정신적인 능력이 떨어지거나 경험과 지식이 풍부하지 않은 성인이 이 제품을 사용하려면 제품 사용과 관련하여 안전하게 사용할 수 있도록 지침을 숙지하고 관련 위험을 인식해야 합니다.
- 스팀 분사를 마쳤을 때, 물탱크에 물을 채우거나 비울 때, 제품을 청소하거나 헹굴 때, 제품을 사용하다가 잠시라도 자리를 비울 때는 벽면 콘센트에서 전원 플러그를 뽑으십시오.
- 제품 전원이 켜져 있거나 식히는 동안에는 제품과 전원 코드를 8세 이하 어린이의 손이 닿지 않는 곳에 보관하십시오.
- 어린이가 제품을 가지고 놀지 않도록 보호하기 감독이 필요합니다. 어린이가 혼자 제품 청소나 정비를 하지 않도록 하십시오.
- 제품은 반드시 접지된 벽면 콘센트에 연결하십시오.
- 제품이 켜지면 석회질 제거 조절기를 열지 마십시오. 열기 전에 사용 설명서에 나와 있는 제품을 식히는 시간에 대한 권장 사항을 따르십시오.
- 제품이 조리되거나 전원에 연결되어 있을 경우 스팀미 헤드를 표면 위에 올려 놓지 마십시오.
- 스팀기가 작동할 때 전원 코드가 뜨거운 스팀에 닿지 않게 하십시오.
- 물탱크를 채우기 전에는 사용할 때는 물탱크를 잠그십시오.
- 플러그와 같은 기술적 특성을 가진 전원 콘센트에만 플러그를 꽂아야 합니다.
- 제품 작동 중에는 스팀미 헤드를 흔들지 마십시오.

주의
- 전원 코드에 손상 부위가 있는지 정기적으로 점검하십시오.
- 스팀미를 사용하는 동안 노즐에서 뜨거운 스팀이나 뜨거운 물이 샐 수 있으니 주의하시십시오. 스팀과 뜨거운 물은 화상을 입을 수 있습니다.
- 스팀이 방출되므로 제품 사용 시에는 주의하여 입니다.
- 스팀미 헤드의 노즐은 매우 뜨거워질 수 있으므로 만질 경우 화상을 입을 수도 있습니다.
- 주입 및 세척 중에는 제품의 전원을 뽑으십시오.
- 본 제품은 가정용입니다.
- 바닥에서 제품을 끌거나 당기지 마십시오.
- 사용 시 스팀다를 테이블이나 의자 위에 두지 말고 바닥에 두십시오.
- 호스가 U자 형태로 구부러지면 호스 안쪽에 스팀이 응결되어 고이게 됩니다. 이로 인해 스팀미 헤드에서 스팀이 고르지 못하거나 작거나 물방울이 떨어질 수 있습니다.
- 스팀으로 인해 특정 벽 또는 도어 마감이 손상되거나 변색될 수 있습니다.
- 물탱크가 비어 있을 때는 제품을 사용하지 마십시오.
- 제품이 켜지면 석회질 제거 조절기를 열지 마십시오. 열기 전에 사용 설명서에 나와 있는 제품을 식히는 시간에 대한 권장 사항을 따르십시오.

⚠ 주의 : 물이 뜨겁습니다 !

EMF(전자기장)
이 필립스 제품은 EMF(전자기장)와 관련된 모든 기준 및 규정을 준수합니다.

재활용
- 수명이 다 된 제품은 일반 가정용 쓰레기와 함께 버리지 마시고 지정된 재활용품 수거 장소에 버리십시오. 이런 방법으로 환경 보호에 동참하실 수 있습니다.
- 해당 국가의 전기/전자 제품 분리 수거 규칙에 따라 버리십시오. 올바른 제품 폐기를 통해 환경 및 인류의 건강을 유해한 영향으로부터 보호할 수 있습니다.

보증 및 지원
보다 자세한 정보나 지원이 필요한 경우에는 www.philips.com/support를 방문하시거나 제품 보증서를 참조하십시오.

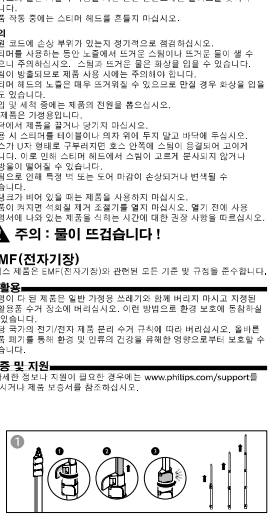

EN Your appliance has been designed to be used with tap water. In case you live in an area with hard water, fast scale build-up may occur. Therefore, it is recommended to use water without minerals such as distilled or purified water to prolong the lifetime of your appliance.

Note: Do not add perfume, vinegar, mineral water, starch, descaling agents, ironing aids, chemically descaled water or other chemicals as they may cause water spitting, brown staining, or damage to your appliance.

MS Perkakas anda telah direka bentuk untuk digunakan dengan air paip. Jika anda tinggal di kawasan yang mempunyai air liat, pembentukan kerak yang cepat mungkin akan berlaku. Maka, anda disyorkan untuk menggunakan air tanpa mineral seperti air suling atau air tulen untuk memanjangkan hayat perkakas anda.

Nota: Jangan tambahkan minyak wangi, cuka, air mineral, kanji, agen penyahkerak, bahan bantu penyterlikaan, air yang dinyahkerak secara kimia atau bahan kimia lain kerana ini boleh menyebabkan air berdetus, kesan kotoran yang kerasa atau kerosakan pada perkakas anda.

TH เครื่องของคุณได้รับการออกแบบมาเพื่อใช้งานกับน้ำประปา หากคุณอาศัยอยู่ในพื้นที่น้ำกระด้าง อาจเกิดจุดตกตะกอนสูงกว่าปกติ ดังนั้น จะแนะนำให้ใช้น้ำที่ไม่มีแร่ธาตุ เช่น น้ำกลั่นหรือน้ำที่กรองแล้วเพื่อยืดอายุการใช้งานของเครื่อง

หมายเหตุ: อย่าใส่น้ำหอม น้ำส้มสายชู น้ำแร่ แป้ง น้ำยาขจัดคราบหินปูน น้ำยาขจัดน้ำเป็นด่าง หรือน้ำที่ขจัดน้ำกระด้างด้วยสารเคมีอื่นๆ เนื่องจากอาจทำให้น้ำกระเด็น เกิดคราบ หรือทำให้เครื่องเสียหายได้

VI Thiết bị của bạn đã được thiết kế để sử dụng nước máy.Trong trường hợp bạn sống tại khu vực có nước cứng, việc tích tụ cặn mạnh sẽ xảy ra.Vì vậy, chúng tôi khuyến bạn nên sử dụng nước không có khoáng chất, chẳng hạn như nước cất hoặc nước tinh khiết để kéo dài tuổi thọ của thiết bị.

Lưu ý: Không thêm nước hoa, giấm, nước khoáng, hồ vải, chất làm sạch cặn, chất phụ trợ ủi, nước đã được khử cặn bằng chất hóa học hoặc chất khác do các chất này có thể gây bắn tia nước, ố vàng hoặc làm hỏng thiết bị của bạn.

TC 本產品的設計是使用自來水。如果您居住的地區水質硬度高，可能會快速堆積水垢。因此，建議您使用不含礦物質的水 (例如蒸餾水或純水)，以延長產品的使用壽命。

備註： 請勿加入香水、醋、礦泉水、漿衣澱、除垢劑、熨燙添加劑、經化學除垢的水或其他化學物質，否則可能會吸水痕跡褐斑，產生噴水或產品損壞。

SC 根据设计，您的产品可使用自来水。如果您所居住的区域水质较硬，水垢积聚会非常快。因此，建议使用不含矿物质的水（如蒸馏水或纯净水）以延长产品的使用寿命。

注意： 请勿加入香水、醋、矿泉水、淀粉、除垢剂、熨衣剂、化学除垢水或其他化学品，这些物质会造成喷水、棕色污渍或损坏产品。

KO 이 제품은 수돗물을 사용하도록 제작되었습니다. 사용 지역의 수돗물이 경수일 경우 석회질이 더 빨리 생성될 수 있습니다. 따라서 제품 수명 연장을 위해 증류수나 정수된 물과 같이 미네랄 성분이 없는 물을 사용하는 것이 좋습니다.

참고: 향수, 식초, 생수, 풀, 석회질 제거제, 다림질 보조제, 이를테 처리된 화학 약품 또는 기타 화학 물질을 넣지 마십시오. 물이 튀거나 갈색 얼룩이 생기거나 제품이 손상될 수 있습니다.